

Số: 730/NXBGDVN  
V/v Mời chào giá dịch vụ thẩm định giá

Hà Nội, ngày 04 tháng 04 năm 2024

### **Kính gửi: Các đơn vị có chức năng thẩm định giá**

Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam (NXBGDVN) xin gửi tới Quý công ty lời chào trân trọng và hợp tác.

Hiện nay NXBGDVN đang triển khai lựa chọn đơn vị có đủ điều kiện, năng lực, kinh nghiệm về thẩm định giá để thực hiện công việc thẩm định giá giấy in GI 65g/m<sup>2</sup> làm căn cứ lập dự toán gói thầu mua sắm bổ sung giấy in GI 65g/m<sup>2</sup> phục vụ năm học 2024-2025 của NXBGDVN, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan.

Đơn vị thẩm định giá cần thực hiện các công việc trong phạm vi, yêu cầu cụ thể như sau:

#### **1. Phạm vi công việc**

**Tên gói dịch vụ:** Thẩm định giá giấy in GI 65g/m<sup>2</sup> làm căn cứ lập dự toán gói thầu mua sắm bổ sung giấy in GI 65g/m<sup>2</sup> phục vụ năm học 2024-2025 của NXBGDVN.

Căn cứ quy định của pháp luật về Giá; Luật Doanh nghiệp; và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành các Luật nêu trên;

Đơn vị có chức năng thẩm định giá (sau đây gọi tắt là đơn vị) được lựa chọn các phương pháp thẩm định giá thích hợp theo quy định của pháp luật giá và thẩm định giá để xác định giá trị giấy in GI 65g/m<sup>2</sup> làm căn cứ xây dựng dự toán gói thầu mua sắm bổ sung giấy in GI 65g/m<sup>2</sup> phục vụ năm học 2024-2025 của NXBGDVN. Đơn vị chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết quả thẩm định giá của mình..

Đơn vị cần thực hiện các công việc đảm bảo yêu cầu sau:

- Tính khách quan, trung thực trong việc thẩm định giá và phát hành chứng thư thẩm định;

- Bố trí đầy đủ chuyên gia có kinh nghiệm chuyên môn phù hợp để thực hiện nhiệm vụ;

- Có trách nhiệm giải trình hoặc cung cấp các thông tin, tài liệu liên quan đến chứng thư thẩm định giá do đơn vị lập với NXBGDVN và hỗ trợ NXBGDVN trong quá trình làm việc với các cơ quan có thẩm quyền trong trường hợp cần thiết;

- Bảo mật các thông tin được NXBGDVN cung cấp (trừ trường hợp thông tin cần công khai phục vụ công tác thẩm định giá giấy in SGD theo nhu cầu của NXBGDVN); lưu trữ hồ sơ, tài liệu đơn vị đã thực hiện liên quan đến việc thẩm định giá giấy in GI 65g/m<sup>2</sup> phục vụ năm học 2024-2025 theo nhu cầu của NXBGDVN;



- Cùng bàn bạc và đi đến thống nhất trước khi quyết định các vấn đề quan trọng liên quan đến phạm vi công việc hoặc các dữ liệu quan trọng về hàng hóa thẩm định giá cần NXBGDVN thông tin, làm rõ trong quá trình thực hiện;

- Đảm bảo tiến độ phát hành chứng thư thẩm định: **Tối đa 15 ngày (bao gồm ngày lễ, ngày nghỉ)** kể từ ngày NXBGDVN cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu cần thiết phục vụ công tác thẩm định giá cho đơn vị.

Với mong muốn hợp tác để cùng phát triển, NXBGDVN đề nghị Quý công ty quan tâm, chào giá gói dịch vụ nêu trên. Mức giá chào bao gồm đầy đủ thuế, phí, lệ phí (nếu có) và các chi phí để thực hiện gói dịch vụ.

**Hồ sơ chào giá bao gồm (nhưng không giới hạn) các nội dung như sau:**

1. Thư chào giá dịch vụ và thuyết minh các chi phí trong giá chào dịch vụ (*tham khảo mẫu đính kèm – Phụ lục 01*);

2. Hồ sơ năng lực Công ty, trong đó gồm:

- Giới thiệu chung về công ty;
- Giới thiệu quy trình nghiệp vụ (nếu có);
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (bản sao);
- Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá (bản sao);
- Bảng đề xuất kế hoạch triển khai và quản lý chất lượng (nếu có)
- Tối thiểu 03 hợp đồng thực hiện dịch vụ thẩm định giá tương tự từ năm 2021 trở lại đây (*bản sao Hợp đồng tư vấn, BB nghiệm thu Thanh lý và/hoặc hóa đơn tài chính và/hoặc văn bản xác nhận của chủ đầu tư về việc đã hoàn thành hợp đồng*);
- Báo cáo tài chính hoặc báo cáo thuế năm 2022, 2023;
- Danh sách nhân sự đảm nhận công việc (tư vấn trưởng/chủ nhiệm: tối thiểu 01 người, chuyên gia tư vấn là thẩm định viên: tối thiểu 02 người, chuyên gia pháp lý-hành chính-thư ký: tối thiểu 01 người) – *đính kèm Bản sao Bằng cấp tốt nghiệp, Hợp đồng lao động, Bản sao thẻ thẩm định viên về giá do Bộ Tài chính cấp.*
- Các hồ sơ, giấy tờ khác có liên quan (nếu có).

NXBGDVN sẽ căn cứ vào hồ sơ chào giá của Quý Công ty để đánh giá và lựa chọn đơn vị đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá theo quy định của pháp luật, có năng lực, kinh nghiệm trong lĩnh vực thẩm định giá và đáp ứng được đầy đủ các tiêu chuẩn tối thiểu mà NXBGDVN đề ra theo **Phụ lục 02** đính kèm thư mời này và có giá chào cạnh tranh nhất.

NXBGDVN cam kết bảo mật những thông tin (hồ sơ) mà Quý công ty cung cấp và chỉ sử dụng những thông tin này nhằm mục đích khảo sát, đánh giá để ra quyết định lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ thẩm định giá giấy in GI 65g/m<sup>2</sup> phục vụ năm học 2024-2025.

NXBGDVN xin gửi kèm thông tin về hàng hóa cần thẩm định giá (là giấy in định lượng 65 g/m<sup>2</sup>) – chi tiết tại **Phụ lục 03** để Quý công ty nghiên cứu, lập hồ sơ chào giá.

Quý công ty vui lòng gửi hồ sơ chào giá về NXBGDVN trước 14 giờ 00 phút ngày 10/04/2024 theo địa chỉ sau:

- Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam (Ban Tài chính – Kế toán)
- Tầng 9 - Số 81, Trần Hưng Đạo – Phường Trần Hưng Đạo - Quận Hoàn Kiếm – TP. Hà Nội.
- Điện thoại: 0243.8224106.
- Thời gian mở Hồ sơ chào giá: 14 giờ 05p phút ngày 10/04/2024.
- Hình thức mở Hồ sơ chào giá: Trực tiếp tại trụ sở NXBGDVN – Tầng 9 - Số 81, Trần Hưng Đạo – Phường Trần Hưng Đạo - Quận Hoàn Kiếm – TP. Hà Nội.

Trân trọng cảm ơn./.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- TGD, KTT, CVP, KSV;
- TGV theo QĐ 575/QĐ-NXBGDVN;
- Ban: TC-KT, KSPC, KHIPH;
- P-Office;
- Đăng tải: website <https://nxbgd.vn/>;
- Lưu: VT.



**Hoàng Lê Bách**

108  
ÔN  
THÀ  
XU  
AO  
T  
M

# PHỤ LỤC 01: MẪU THUYẾT MINH CHI PHÍ THẨM ĐỊNH GIÁ

(Đính kèm công văn số 730/NXBGDVN ngày 04/04/2024 của Công ty TNHH MTV  
Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam)

STT	Khoản mục chi phí	Diễn giải	Giá trị	Ghi chú
1	Chi phí chuyên gia	<b>Chi tiết theo phụ lục 01.1</b>		
2	Chi phí quản lý	...%		
3	Chi phí khác	<b>Chi tiết theo phụ lục 01.2</b>		
4	Thu nhập chịu thuế tính trước	...%		
5	Thuế GTGT	...%		
	<b>Tổng cộng</b>			

## PHỤ LỤC 01.1: CHI PHÍ CHUYÊN GIA

STT	Chuyên gia	Chức danh	Số lượng	Thời gian thực hiện (ngày)	Mức chuyên gia	Thù lao cho chuyên gia/1 ngày công (đồng)	Chi phí chuyên gia thực hiện (đồng)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)=(4)*(5)*(7)
1	Trưởng đoàn tư vấn/Tư vấn trưởng				Mức ...		
2	Thẩm định viên						
3	Chuyên gia tư vấn khác						
	<b>Tổng cộng</b>						

## PHỤ LỤC 01.2: CHI PHÍ KHÁC

TT	Khoản mục chi phí	Đơn vị tính	Khối lượng/ngày	Thời gian (ngày)	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Chi phí khấu hao tài sản, Thiết bị</b>						
1							
2							
<b>II</b>	<b>Chi phí văn phòng phẩm</b>						
1							
2							
<b>III</b>	<b>Chi phí khác</b>						
1							
2							
	<b>Tổng cộng</b>						

## PHỤ LỤC 02: TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ CHÀO GIÁ

(Đính kèm công văn số 730/NXBGDVN ngày 04/04/2024 của Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam)

STT	Tiêu chuẩn	Mức yêu cầu tối thiểu
1	<b>Kinh nghiệm và năng lực của nhà cung cấp</b>	
1.1	<p>Kinh nghiệm chung về lĩnh vực thẩm định giá</p> <p>Tài liệu chứng minh: Hồ sơ giới thiệu năng lực của Công ty, giới thiệu quy trình nghiệp vụ (nếu có), Giấy ĐKKD, Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá và các tài liệu liên quan khác (nếu có).</p>	<p>- Các doanh nghiệp thẩm định giá được thành lập và hoạt động tại Việt Nam theo quy định của pháp luật và được Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá theo quy định của pháp luật và có tên trong thông báo của Bộ Tài chính về doanh nghiệp đủ điều kiện hành nghề thẩm định giá năm 2024 trong đó có ít nhất 03 thẩm định viên đăng ký hành nghề tại công ty.</p> <p>- Có ít nhất 03 năm kinh nghiệm (36 tháng hoạt động liên tục tính đến thời điểm nộp hồ sơ chào giá dịch vụ thẩm định giá này).</p> <p>- Không nằm trong diện giải thể, phá sản, tổ chức lại hoặc kiểm soát đặc biệt của cơ quan nhà nước có thẩm quyền..</p>
1.2	<p>Kinh nghiệm thực hiện hợp đồng tương tự: hợp đồng dịch vụ thẩm định giá phục vụ công tác lập dự toán hoặc mục đích khác tương tự trong khoảng thời gian từ năm 2021 trở lại đây.</p> <p>Tài liệu chứng minh: Hợp đồng thẩm định giá và BB nghiệm thu Thanh lý và/hoặc hóa đơn tài chính và/hoặc văn bản xác nhận của chủ đầu tư về việc đã hoàn thành hợp đồng.</p>	Tối thiểu 03 Hợp đồng tương tự
1.3	<p>Năng lực tài chính của nhà cung cấp:</p> <p>Tài liệu chứng minh: Báo cáo tài chính hoặc báo cáo thuế</p>	Lợi nhuận 03 năm (2021, 2022, 2023) > 0

STT	Tiêu chuẩn	Mức yêu cầu tối thiểu
2	<b>Nhân sự</b>	
	<p>+ Tư vấn trưởng/Trưởng nhóm tư vấn: Tối thiểu 01 người.</p> <p>+ Các chuyên gia tư vấn là thẩm định viên: Tối thiểu 02 người.</p> <p>+ Các chuyên gia tư vấn khác (chuyên gia pháp lý-hành chính-thư ký hoặc trợ lý thẩm định giá): Tối thiểu 01 người.</p>	<p>+ Tư vấn trưởng/Trưởng nhóm tư vấn: Tốt nghiệp đại học trở lên một trong các chuyên ngành về quản trị, kinh tế, tài chính, chứng khoán, luật. Có thể thẩm định viên về giá còn hiệu lực, thuộc danh sách đủ điều kiện hành nghề thẩm định giá năm 2024 do Bộ Tài chính công bố.</p> <p>+ Các chuyên gia tư vấn là thẩm định viên: Tốt nghiệp đại học trở lên, một trong các chuyên ngành về quản trị, kinh tế, tài chính, chứng khoán, luật. Có thể thẩm định viên về giá còn hiệu lực, thuộc danh sách đủ điều kiện hành nghề thẩm định giá năm 2024 do Bộ Tài chính công bố.</p> <p>+ Các chuyên gia tư vấn khác: Tốt nghiệp đại học trở lên, một trong các chuyên ngành về quản trị, kinh tế, tài chính, chứng khoán, luật.</p>
3	<b>Giá dịch vụ, tiến độ thực hiện công việc</b>	
	<p><i>Tài liệu đính kèm:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thư chào giá dịch vụ của nhà cung cấp</li> <li>- Bảng đề xuất kế hoạch triển khai và quản lý chất lượng (nếu có)</li> </ul>	<p>Giá chào dịch vụ hợp lý (đã bao gồm đầy đủ các loại chi phí, thuế, lệ phí... để phục vụ công tác thẩm định giá) và tiến độ đáp ứng yêu cầu của NXBGDVN.</p>

### PHỤ LỤC 03: THÔNG TIN HÀNG HÓA CẦN THẨM ĐỊNH GIÁ

(Đính kèm công văn số 730/NXBGDVN ngày 04/04/2024 của Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam về việc mời chào giá dịch vụ thẩm định giá)

Các nội dung dưới đây là dự kiến, được dùng làm cơ sở cho nhà cung cấp xây dựng giá chào dịch vụ thẩm định giá trị giấy in giấy in GI 65g/m<sup>2</sup> phục vụ năm học 2024-2025 của NXBGDVN. Trường hợp một hoặc tất cả các nội dung dưới đây mà NXBGDVN có điều chỉnh làm ảnh hưởng đến việc xây dựng giá chào phí dịch vụ của nhà cung cấp thì NXBGDVN sẽ thông tin tới Quý đơn vị bằng văn bản.

#### Giấy in GI 65 g/m<sup>2</sup>

##### a) **Chủng loại, quy cách, khối lượng:**

- Tên/Chủng loại, quy cách: Giấy in định lượng 65 g/m<sup>2</sup>, dạng cuộn khổ 790mm, độ trắng 86° ISO.
- Xuất xứ: Trong nước hoặc Nhập khẩu.
- Năm sản xuất: 2023-2024.
- Tổng khối lượng tịnh: **625 (tấn)**.

##### b) **Yêu cầu về các thông số kỹ thuật:**

TT	Thông số kỹ thuật	Phương pháp xác định	Giấy in ruột
1	Định lượng (g/m <sup>2</sup> )	TCVN 1270 (ISO 536)	65
	Sai số cho phép (%)		± 2,0
2	Khối lượng riêng, không lớn hơn (g/cm <sup>3</sup> )	TCVN 3652 (ISO 534)	0,85
3	Độ trắng ISO (%)	TCVN 1865-1 (ISO 2470-1)	86 ± 1
4	Độ đục, không nhỏ hơn (%)	TCVN 6728 (ISO 2471)	85
5	Độ hút nước Cobb 60, không lớn hơn (g/m <sup>2</sup> )	TCVN 6726 (ISO 535)	30 – 50
6	Độ nhăn Bekk, không nhỏ hơn (s)	TCVN 6727 (ISO 5627)	25
7	Chỉ số độ bền kéo trung bình của hai chiều, không nhỏ hơn (N.m/g)	TCVN 1862-2 (ISO 1924-2)	25
8	Chỉ số độ bền xé trung bình của hai chiều, không nhỏ hơn (mN.m <sup>2</sup> /g)	TCVN 3229 (ISO 1974)	4,0
9	Độ bền bề mặt, không nhỏ hơn (Chỉ số nền)	TCVN 6898	11
10	Độ bụi, không lớn hơn (Số hạt/m <sup>2</sup> )	TCVN 1868	
	- Từ 0,25 mm <sup>2</sup> đến 0,5 mm <sup>2</sup>		20
	- Lớn hơn 0,5 mm <sup>2</sup>		Không được có
11	Độ ẩm (%)	TCVN 1867 (ISO 287)	6,0 ± 2%

c) **Tiến độ và địa điểm cung cấp hàng hóa:** Từ ngày 15/6/2024 đến ngày 30/6/2024, hàng giao tại kho của NXBGD tại TP. Hà Nội (Tổ 28, thị trấn Đông Anh, Huyện Đông Anh, TP. Hà Nội); Kho thuê và kho một số nhà in ở TP. Hà Nội.